

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E - 17 - 10
CATALOGUE HỘP SỐ (TRỰC CHÍNH) (CMX1100D) HONDA REBEL 1100 (2022)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE REBEL 1100 (2022) · Dùng cho HONDA REBEL 1100 (2022)

Sơ đồ online:
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-10-catalogue-hop-so-truc-chinh-cmx1100d-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003615> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 21 chi tiết	Có giá tham khảo: 21/21	Tổng giá trị: 28,569,598đ
-------------------------------	-------------------------	---------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E - 17 - 10
CATALOGUE HỘP SỐ (TRỰC CHÍNH)
(CMX1100D) HONDA REBEL 1100 (2022)

Mã EPC	EPCDOV0003615
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	REBEL 1100
Năm SX	2022
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE REBEL 1100 (2022)
Số phụ tùng	21 chi tiết
Tổng giá trị	28,569,598đ

Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (21 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 - 10 CATALOGUE HỘP SỐ (TRỰC CHÍNH) (CMX1100D) HONDA REBEL 1100 (2022)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Vòng gioăng 28mm 22815-MGE-D01 HONDA REBEL 1100	22815MGED01	1	94,353đ
2	Trục sơ cấp hộp số 23210-MJP-G80 HONDA REBEL 1100	23210MJPG80	1	7,279,755đ
3	Tấm chặn vòng bi 23213-HL4-000 HONDA REBEL 1100	23213HL4000	1	296,072đ
4	Trục sơ cấp ngoài 23231-MJP-G80 HONDA REBEL 1100	23231MJPG80	1	5,888,875đ
5	Bánh răng số 3 trục sơ cấp (24 răng) 23451-MKS-E50 HONDA REBEL 1100	23451MKSE50	1	3,299,072đ
6	Bánh răng số 4 trục sơ cấp 23471-MKS-E50 HONDA REBEL 1100	23471MKSE50	1	3,432,466đ
7	Bánh răng số 5 trục sơ cấp 23491-MKS-E50 HONDA REBEL 1100	23491MKSE50	1	2,410,862đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
8	Bạc đệm 32X35X13.5 23492-HL4-000 HONDA REBEL 1100	23492HL4000	1	311,496đ
9	Bánh răng số 6 trục sơ cấp 23511-MKS-E50 HONDA REBEL 1100	23511MKSE50	1	2,321,389đ
10	Bạc đệm 40X43X12.5 23512-MGE-D00 HONDA REBEL 1100	23512MGED00	1	420,850đ
11	Bu lông 6x14 90030-GHB-630 HONDA REBEL 1100	90030GHB630	1	56,218đ
12	Vòng đệm 90403-MK2-300 HONDA REBEL 1100	90403MK2300	1	125,925đ
13	Vòng đệm 32mm 90445-KE5-000 HONDA REBEL 1100	90445KE5000	1	79,532đ
14	Vòng đệm 32X17X1.667 90452-MCA-000 HONDA REBEL 1100	90452MCA000	1	59,649đ
15	Vòng đệm 28X42X2 90463-HL4-000 HONDA REBEL 1100	90463HL4000	1	157,407đ
16	Vòng đệm 40mm 90493-MGE-D00 HONDA REBEL 1100	90493MGED00	1	188,886đ
17	Phanh cài 32mm 90604-MCA-780 HONDA REBEL 1100	90604MCA780	1	71,248đ
18	Phanh cài 40mm 90605-MGE-D00 HONDA REBEL 1100	90605MGED00	1	167,348đ
19	Vòng bi 25x56x15 91003-MJP-G81 HONDA REBEL 1100	91003MJPG81	1	815,009đ
20	Vòng bi 40x76x18 91023-HL4-003 HONDA REBEL 1100	91023HL4003	1	858,931đ
21	Vòng bi kim 28X32X21 91024-HL4-003 HONDA REBEL 1100	91024HL4003	1	234,255đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng REBEL 1100](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-10-catalogue-hop-so-truc-chinh-cmx1100d-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003615> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 17 - 10 CATALOGUE HỘP SỐ (TRỰC CHÍNH) (CMX1100D) HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003615). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-10-catalogue-hop-so-truc-chinh-cmx1100d-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003615>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 17 - 10 CATALOGUE HỘP SỐ (TRỰC CHÍNH) (CMX1100D) HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003615)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-10-catalogue-hop-so-truc-chinh-cmx1100d-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003615>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 17 - 10 CATALOGUE HỘP SỐ (TRỰC CHÍNH) (CMX1100D) HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003615)." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-10-catalogue-hop-so-truc-chinh-cmx1100d-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003615>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 17 - 10 CATALOGUE HỘP SỐ (TRỰC CHÍNH) (CMX1100D) HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003615)

Cập nhật lần cuối
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.